

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 98/2026/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; địa chỉ: Số A L, khu phố I, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Hồ Sỹ Minh D, sinh năm 1989; địa chỉ: Số A L, khu phố I, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu của chị T, anh D hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D thỏa thuận giao cháu Hồ Duy K, sinh ngày 26/5/2020 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hồ Sỹ Minh D cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Duy K 3.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Sự thỏa thuận của chị T, anh D là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về lệ phí Tòa án*: Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* : Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hồ Duy K, sinh ngày 26/5/2020. Anh Hồ Sỹ Minh D cấp dưỡng nuôi cháu Hồ Duy K 3.000.000đồng/tháng (*Ba triệu đồng*), kể từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, anh Hồ Sỹ Minh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí Tòa án:* Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Sỹ Minh D mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0001234 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (Chị T, anh D đã nộp đủ lệ phí).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THA KV 5;
- UBND phường Đông Hà;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập dán án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý

